

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH A
TỈNH HẬU G**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/HS-ST
Ngày: 17/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU G

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Mẫn

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Hoa Lài

2. Bà Trương Ngọc Điệp

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Đô. Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu G.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang. Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu G, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2021/HSST-QĐ ngày 04 tháng 3 năm 2021 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Sơn Ngọc G, sinh năm 1995; Nơi sinh: huyện C, tỉnh H;

Nơi cư trú: Ấp T, thị trấn CT, huyện C, tỉnh H.

Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông: Sơn Ngọc R, sinh năm 1955 và bà Danh Thị Kim L, sinh năm 1957 (đã chết); Anh chị em ruột: không; Vợ: Bị cáo chưa có vợ; Tiền sự: Không; Tiền án: 02. Cụ thể:

- Ngày 20/01/2016, Sơn Ngọc G bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang xử phạt 01 năm tù, về tội Cướp giật tài sản và 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản (Thể hiện tại Bản án số 06/2016/HSST ngày 20/01/2016);

- Ngày 27/5/2016, Sơn Ngọc G bị Tòa án nhân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang xử phạt 12 tháng tù, về tội Trộm cắp tài sản (Thể hiện tại Bản án số 30/2016/HSST ngày 27/5/2016).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam: Ngày 17/9/2020, Sơn Ngọc G bị bắt tạm giam cho đến nay; có mặt.

Người bị hại:

1/ Anh Nguyễn Hoàng Đăng K, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Ấp T, thị trấn CT, huyện C, tỉnh H. Vắng mặt

2/ Anh La Hoàng N, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Ấp T, thị trấn CT, huyện C, tỉnh H. Vắng mặt

3. Ông Thạch P, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Ấp T, thị trấn CT, huyện C, tỉnh H. Vắng mặt

4. Bà Trình Kim P1, sinh năm 1969

Địa chỉ: Ấp L, xã T, huyện C, tỉnh H. Vắng mặt

5. Chị Nguyễn Thị Cẩm H, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Ấp T, thị trấn CT, huyện C, tỉnh H. Vắng mặt

6. Anh Nguyễn Văn Ba, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Ấp TB, xã T, huyện P, tỉnh H. Vắng mặt

7. Chị Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 2004.

Địa chỉ: Ấp TP, xã T, huyện C, tỉnh H. Vắng mặt

Người giám hộ: Chị Nguyễn Thị Quế A.

Địa chỉ: Ấp TP, xã T, huyện C, tỉnh H. Vắng mặt

Người có quyền lợi, N vụ liên quan:

1/ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Ấp T, thị trấn CT, huyện C, tỉnh H. Vắng mặt

2/ Anh Trần Duy P3, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Ấp L, xã LT, huyện P, tỉnh H. Vắng mặt

3/ Chị Danh Thị Hà, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Ấp T, thị trấn CT, huyện C, tỉnh H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng nên trong khoảng thời gian từ ngày 24/6/2020 đến ngày 29/8/2020, Sơn Ngọc G đã thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thị trấn CT. Cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất: Vào ngày 24/6/2020, Sơn Ngọc G chạy xe đạp ngang tiệm điện máy của anh La Hoàng N tại ấp T, thị trấn CT, huyện C, tỉnh H, tỉnh Hậu G, quan sát thấy phía trước cửa tiệm không có ai trông coi nên G lén lút lấy 01 quạt gió, loại quạt đứng, nhãn hiệu Yanfan D18, màu đen, cánh quạt màu đỏ để lên xe đạp và chạy đi thì bị anh N phát hiện đuổi theo lấy lại.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 48/KL.ĐGTS ngày 19/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Châu Thành A đã kết luận: 01 quạt gió, loại quạt đứng, nhãn hiệu Yanfan D18, màu đen, cánh quạt màu đỏ có giá trị là 390.000 đồng (*Bút lục số: 56-59*).

- Vụ thứ hai: Vào sáng ngày 27/6/2020, Sơn Ngọc G đi vào khu dân cư V tại ấp T, thị trấn CT, huyện C, tỉnh H thì phát hiện ông Nguyễn Hoàng Đăng K để 01 kệ sắt bên hông nhà nên G lấy kệ trên đi cất giấu. Khi G đi ngang nhà bà Lý Thị M tại ấp T, thị trấn CT, huyện C, tỉnh H thì phát hiện 01 xe ba gác đạp bằng sắt, trọng lượng 95kg nên G lấy xe ba gác nói trên quay lại chở kệ sắt lấy trộm của anh K, trên đường G chở đi thì bị anh K phát hiện nên G bỏ xe ba gác và kệ sắt lại và bỏ đi.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 48/KL.ĐGTS ngày 19/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Châu Thành A đã kết luận: 01 xe ba gác, có ba bánh, loại xe gác đạp làm bằng sắt, trọng lượng 95kg có giá trị là 475.000 đồng; 01 kệ sắt, dài 141cm, rộng 60cm, cao 138cm, trọng lượng 15,2 kg có giá trị là 76.000 đồng.

- Vụ thứ ba: Vào ngày 23/7/2020, Sơn Ngọc G đi ngang tiệm áo cưới của chị Nguyễn Thị Cẩm H tại Ấp T, thị trấn CT, huyện C, tỉnh H, G lén lút lấy trộm 01 đôi dép nhãn hiệu Bitis, 01 đôi dép nhãn hiệu Bebe, 01 đôi dép không rõ nhãn hiệu, 01 buồng chuối cao có 06 nải và 01 giỏ xách nhựa loại hai quay. G đem các tài sản trên cất giấu, sau đó quay lại tiệm của chị H lấy trộm thêm 03 đôi dép nữ. Sau đó G bán các tài sản nói trên được 150.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

- Vụ thứ tư: Vào sáng ngày 04/8/2020, Sơn Ngọc G cùng Lê Phước H3 (sinh năm 1995, đăng ký thường trú tại ấp TA, xã T, huyện C, tỉnh H) chạy xe mô tô (không rõ biển kiểm soát) đến tiệm dép của bà Trình Kim P1 tại ấp T, thị trấn CT,

huyện C, tỉnh H, G lấy trộm 04 đôi dép xốp. Sau đó bán lấy tiền tiêu xài cá nhân (không xác định được người mua).

- Vụ thứ năm: Vào ngày 06/8/2020, Sơn Ngọc G đi đến tiệm bán dép của bà Trình Kim P1 lấy trộm 05 đôi dép kẹp xốp nam, màu đen. Sau đó G bán được 90.000 đồng, trong đó bán 02 đôi cho bà Danh Thị H4 (sinh năm 1985, đăng ký thường trú tại ấp T, thị trấn CT, huyện C, tỉnh H) với giá 30.000 đồng.

- Vụ thứ sáu: Vào ngày 26/8/2020, Sơn Ngọc G cùng Lý Thanh T1 (sinh năm 1995, đăng ký thường trú tại ấp T, thị trấn CT, huyện C, tỉnh H) chạy xe đạp trên Quốc lộ 61, thì thấy anh Nguyễn Văn B là nhân viên giao hàng đang đậu xe (có thùng hàng) trước cửa tiệm vàng QN tại ấp T, thị trấn CT, huyện C, tỉnh H T1 và G mỗi người lấy 01 gói hàng bên trong có 01 áo jean nữ; 01 áo khoác nữ, tay dài; 01 đầm thun nữ; 01 áo von nữ; 01 áo sơ mi nữ tay ngắn; 01 đầm bông. Sau đó, cả hai đem bán cho anh Nguyễn Văn T được 190.000 đồng, G và T1 dùng số tiền trên tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng.

Trên đường đi mua ma túy về thì Sơn Ngọc G và Lý Thanh T1 đi qua cầu số 10 hướng về thị trấn Cái Tắc thì phát hiện ở nhà người dân đang xây dựng có để 01 thùng sơn nhãn hiệu Kova Professor Paint và 01 thùng sơn nhãn hiệu Super Matex, G và T1 lấy 02 thùng sơn nói trên, sau đó đem bán cho ông Nguyễn Văn T được 200.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

Tại văn bản số 60/CV-HDDGTSTTTTHS về việc trả lời yêu cầu định giá số 60/YC-CSĐT-ĐTTH ngày 12/10/2020 của Cơ quan CSĐT-ĐTTH Công an huyện Châu Thành A về việc định giá tài sản trong vụ “trộm cắp tài sản “xảy ra từ ngày 23/7/2020 đến ngày 29/8/2020 tại thị trấn CT, huyện C, tỉnh H thể hiện: Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện không có cơ sở xác định giá trị tài sản nêu trên, vì không có giấy tờ xác định nguồn gốc mua tại đâu và giá trị tài sản khi mua (*Bút lục số: 183-184*).

- Vụ thứ bảy: Vào ngày 29/8/2020, Sơn Ngọc G cùng Lý Thanh T1 chạy xe đạp trên Quốc lộ 1A, khi đến trước cửa quán cà phê TM, tại ấp T, thị trấn CT, huyện C, tỉnh H thì phát hiện trên xe mô tô biển số kiểm soát 65F1-071.22 của chị Nguyễn Thị Thùy D (sinh năm 2004 đăng ký thường trú tại ấp TP, xã T, huyện C, tỉnh H) có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme 5i, cảm ứng, màu xanh nên T1 giả vờ đi vào mua nước còn G đi đến lấy điện thoại. G và T1 đem bán điện thoại trên cho anh Trần Duy P3 được 1.200.000 đồng, cả hai tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 65/KL-ĐGTS ngày 16/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Châu Thành A đã định giá và kết

lượn: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme 5i, cảm ứng, màu xanh có giá trị là 3.505.000 đồng (*Bút lục số: 204-206*)

Vật chứng của vụ án:

Về vật chứng của vụ án đã tạm giữ gồm:

- 02 đôi dép cao su loại dép lười màu nâu phía trên có đặc điểm số 6 hiệu BODONI STYLE AND COMFORTABLE No 66 (*Bút lục số: 79*).

- 01 áo Jean nữ nhãn hiệu OLIVIA; 01 áo khoác nữ tay dài vải dạ cao su màu xám hiệu OLOWO; 01 đầm thun nữ sát cánh; 01 áo voan tay ngắn nữ màu trắng hiệu Tome Room; 01 áo sơ mi vải trắng 03 túi dạng áo nữ tay ngắn và 01 đầm bông trắng màu vàng và 01 bịch nylon 02 quay màu vàng.

- 01 thùng sơn màu trắng loại 05 kg, chống thấm hiệu Kova Professor Paint; 01 thùng sơn nhãn hiệu Super Matex (đã qua sử dụng)(*Bút lục số: 80*);

- 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, hiệu realme màu xanh (*Bút lục số: 81*).

Ngày 11/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Châu Thành A đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu những đồ vật tài sản sau:

- Trả lại cho bà Trình Kim P1 02 đôi dép cao su loại dép lười màu nâu phía trên có đặc điểm số 6 hiệu BODONI STYLE AND COMFORTABLE No 66 (*Bút lục số 214*);

- Trả lại cho Nguyễn Thị Thùy D 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, hiệu realme màu xanh (*Bút lục số: 245*).

Đối với bà Danh Thị H4, Nguyễn Văn T, Trần Duy P3 có hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nhưng khi tiêu thụ không biết nên không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự.

- Đối với Lê Phước H3 và Lý Thanh T1 quá trình điều tra vắng mặt tại địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Châu Thành A đã thông báo truy tìm nhưng chưa làm việc được. Do đó, đối với hành vi của Lý Thanh T1 và Lê Phước H3 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Châu Thành A sẽ tiếp tục làm rõ và xử lý sau

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu bồi thường thiệt hại. Người có quyền lợi, N vụ liên quan không có yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền đã bán tài sản cho họ.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKS-HCTA ngày 11/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A truy tố Sơn Ngọc G về tội “Trộm cắp tài sản” theo

quy định Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên Cáo trạng truy tố, đề nghị áp dụng:

Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm g, h Khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ Luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Sơn Ngọc G từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giam 17/9/2020.

Về tang vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bình nylon 02 quay màu vàng, 01 thùng sơn màu trắng loại 05 kg, chống thấm hiệu Kova Professor Paint, 01 thùng sơn nhãn hiệu Super Matex (đã qua sử dụng)

Trả lại cho anh Nguyễn Văn Ba 01 áo Jean nữ nhãn hiệu OLIVIA; 01 áo khoác nữ tay dài vải dạng cao su màu xám hiệu OLOWO; 01 đầm thun nữ sát cánh; 01 áo voan tay ngắn nữ màu trắng hiệu Tome Room; 01 áo sơ mi vải trắng 03 túi dạng áo nữ tay ngắn và 01 đầm bông trắng màu vàng.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không có yêu cầu bồi thường thiệt hại; Các người có quyền lợi, N vụ liên quan không có yêu cầu bị cáo hoàn trả tiền cho họ.

Án phí buộc bị cáo chịu theo quy định.

Các người bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nên không thể phát biểu yêu cầu nào mới.

Bị cáo Sơn Ngọc G đã khai nhận về hành vi của mình như nội dung nêu trên và xin Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Sơn Ngọc G khai nhận hành vi của mình như Cáo trạng đã nêu. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với các tài liệu, chứng cứ khách quan khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận bị

cáo Sơn Ngọc G phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017. Cụ thể:

Trong khoảng thời gian từ ngày 24/6/2020 đến ngày 29/8/2020, Sơn Ngọc G đã thực hiện nhiều hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn thị trấn CT của các bị hại gồm: Nguyễn Hoàng Đăng K, La Hoàng N, Thạch P, Trình Kim P1, Nguyễn Thị Cẩm H, Nguyễn Văn B, Nguyễn Thị Thùy D với tổng số tiền đã chiếm đoạt là 4.446.000 đồng

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, do bản tính lười lao động, thích hưởng thụ mà không cần bỏ công sức cực nhọc, nên đã thực hiện hành vi trộm tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa P3 nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Tại Bản án số 30/2016/HSST ngày 27/5/2016 của Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu G và Thông báo sửa chữa bổ sung bản án số 01/2016/TB.TA ngày 27/6/2016 xác định bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với tình tiết tăng nặng là tái phạm và bị cáo đã chấp hành xong bản án. Tuy nhiên xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo theo bản án số 30/2016/HSST ngày 27/5/2016 (của Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp) được thực hiện tại thời điểm trước khi Tòa án nhân dân huyện Châu Thanh A xét xử bị cáo theo bản án số 06/2016/HSST ngày 20/01/2016 và Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp căn cứ vào bản án số 06/2016/HSST ngày 20/01/2016 để áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm đối với bị cáo là chưa phù hợp với quy định. Do đó, Hội đồng xét xử xác định bị cáo chưa phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo bản án số 30/2016/HSST ngày 27/5/2016.

Bản thân bị cáo có 02 tiền án, chưa được xóa án tích, lại thực hiện nhiều hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên bị cáo phải chịu các tình tiết tăng nặng là tái phạm và phạm tội từ 02 lần trở lên theo quy định tại điểm h, g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự.

[4] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng các Điều, Khoản, Điểm; tội danh; mức hình phạt; án phí... là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Xét về tính chất hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo đã từng bị kết án về tội trộm cắp tài sản nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần có một hình phạt nghiêm khắc để bị cáo suy nghĩ về hành vi phạm tội của mình nên việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về vật chứng:

Đối với các vật chứng đang tạm giữ là: 01 áo Jean nữ nhãn hiệu OLIVIA; 01 áo khoác nữ tay dài vải dạng cao su màu xám hiệu OLOWO; 01 đầm thun nữ sát cánh; 01 áo voan tay ngắn nữ màu trắng hiệu Tome Room; 01 áo sơ mi vải trắng 03 túi dạng áo nữ tay ngắn là 02 túi đồ anh Nguyễn Văn Ba đã bị mất trộm khi đi giao hàng. Sau khi phát hiện mất trộm anh Ba có đến cơ quan công an trình báo và có yêu cầu được nhận lại các tài sản đã bị mất do anh đã tự bồi thường khi làm mất hàng. Xét thấy tại thời điểm xảy ra vụ trộm các tài sản trên do anh Nguyễn Văn B là người đang trực tiếp quản lý hợp pháp nên xét thấy cần trả lại cho anh Nguyễn Văn B.

Đối với 01 thùng sơn màu trắng loại 05 kg, chống thấm hiệu Kova Professor Paint; 01 thùng sơn nhãn hiệu Super Matex (đã qua sử dụng) tại thời điểm xảy ra vụ trộm không xác định được chủ sở hữu, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành thông báo tìm kiếm chủ sở hữu nhưng không có kết quả. Hơn nữa căn cứ vào bản kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự không xác định được giá trị tài sản nên xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Sơn Ngọc G phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm g, h Khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Sơn Ngọc G 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giam 17/9/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho anh Nguyễn Văn B 01 áo Jean nữ nhãn hiệu OLIVIA; 01 áo khoác nữ tay dài vải dạng cao su màu xám hiệu OLOWO; 01 đầm thun nữ sát cánh; 01 áo voan tay ngắn nữ màu trắng hiệu Tome Room; 01 áo sơ mi vải trắng 03 túi dạng áo nữ tay ngắn và 01 đầm bông trắng màu vàng.

Tịch thu tiêu hủy 01 bịch nylon 02 quay màu vàng, 01 thùng sơn màu trắng loại 05 kg, chống thấm hiệu Kova Professor Paint, 01 thùng sơn nhãn hiệu Super Matex (đã qua sử dụng)

3. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu.

4. Về án phí: buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 17/3/2021. Các bị hại; người có quyền lợi, N vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T1 thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Hậu G;
- Sở tư pháp tỉnh Hậu G;
- VKSND huyện Châu Thành A;
- VKSND tỉnh Hậu G;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành A;
- Đội CSTHHS và HTTP Công an huyện Châu Thành A;
- Đội CSĐTTP về TTXH Công an huyện Châu Thành A;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Mẫn